

Số /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách xã nhóm 1, nhóm 2, nhóm 3 trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 60/QĐ-BD TTG ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 20/01/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 168/TTr-SNNMT ngày 10/02/2026; ý kiến đồng ý của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Phiếu biểu quyết.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách xã nhóm 1, xã nhóm 2, xã nhóm 3 trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030, với tổng số 60 xã, trong đó:

- Xã nhóm 1: 08 xã;
- Xã nhóm 2: 47 xã;
- Xã nhóm 3: 05 xã.

(Danh sách chi tiết có Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Danh sách xã nhóm 1, nhóm 2, nhóm 3 là căn cứ để các sở, ngành, địa phương triển khai xây dựng Bộ tiêu chí, kế hoạch, lộ trình thực hiện xây dựng nông thôn mới phù hợp với từng nhóm xã; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các tiêu chí nông thôn mới theo quy định.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các xã định kỳ rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh danh sách các nhóm xã khi có thay đổi theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã có tên trong Phụ lục tại Điều 1; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NL₅.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Huy Thành

PHỤ LỤC
DANH SÁCH XÃ NHÓM 1, NHÓM 2, NHÓM 3 TRONG
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH HÀ TĨNH GIAI ĐOẠN 2026-2030

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

I. DANH SÁCH XÃ NHÓM 1 (8 XÃ)

1. Xã Cẩm Bình;
2. Xã Cổ Đàm;
3. Xã Đan Hải;
4. Xã Nghi Xuân;
5. Xã Thạch Hà;
6. Xã Thạch Khê;
7. Xã Thạch Lạc;
8. Xã Tiên Điền.

II. DANH SÁCH XÃ NHÓM 2 (47 XÃ)

9. Xã Can Lộc;
10. Xã Cẩm Duệ;
11. Xã Cẩm Hưng;
12. Xã Cẩm Lạc;
13. Xã Cẩm Trung;
14. Xã Cẩm Xuyên;
15. Xã Đồng Lộc;
16. Xã Đồng Tiến;
17. Xã Đông Kinh;
18. Xã Đức Đồng;
19. Xã Đức Minh;
20. Xã Đức Quang;
21. Xã Đức Thịnh;
22. Xã Đức Thọ;
23. Xã Gia Hanh;
24. Xã Hà Linh;
25. Xã Hồng Lộc;
26. Xã Hương Bình;
27. Xã Hương Đô;
28. Xã Hương Khê;
29. Xã Hương Phố;
30. Xã Hương Sơn;
31. Xã Hương Xuân;
32. Xã Kim Hoa;
33. Xã Kỳ Anh;
34. Xã Kỳ Hoa;
35. Xã Kỳ Khang;
36. Xã Kỳ Lạc;

- 37. Xã Kỳ Thượng;
- 38. Xã Kỳ Văn;
- 39. Xã Kỳ Xuân;
- 40. Xã Lộc Hà;
- 41. Xã Mai Hoa;
- 42. Xã Mai Phụ;
- 43. Xã Phúc Trạch;
- 44. Xã Sơn Giang;
- 45. Xã Sơn Tiên;
- 46. Xã Thạch Xuân;
- 47. Xã Thiên Cầm;
- 48. Xã Thượng Đức;
- 49. Xã Toàn Lưu;
- 50. Xã Trường Lưu;
- 51. Xã Tùng Lộc;
- 52. Xã Tứ Mỹ;
- 53. Xã Việt Xuyên;
- 54. Xã Xuân Lộc;
- 55. Xã Yên Hòa.

III. DANH SÁCH XÃ NHÓM 3 (5 XÃ)

- 56. Xã Sơn Hồng;
- 57. Xã Sơn Kim 1;
- 58. Xã Sơn Kim 2;
- 59. Xã Sơn Tây;
- 60. Xã Vũ Quang.